

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HC-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2020
*Về khởi kiện hành vi hành chính
trong giải quyết khiếu nại về yêu
cầu cung cấp thông tin*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lù Văn Quý.
2. Ông Quàng Văn Pậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Ngân Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HC, ngày 22 tháng 4 năm 2020 về khởi kiện hành vi hành chính trong giải quyết khiếu nại về yêu cầu cung cấp thông tin. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HC ngày 18 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Đàm Thị T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số nhà 439, tổ 4, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch UBND phường QT, thành phố Sơn La. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Trọng T – Chủ tịch UBND phường QT, thành phố Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án bà Đàm Thị T trình bày:

Ngày 02/5/2019 bà Đàm Thị T được cán bộ địa chính UBND phường QT xác nhận “Hiện tại UBND phường QT có tờ bản đồ F48-100 (45- 5) đo ngày

20/3/1994 hiện tại chưa có tờ bản đồ mới nào thay thế”, nhưng do thông tin được cung cấp chưa đầy đủ, ngày 10/01/2020 bà Đàm Thị T đã gửi phiếu yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ chính xác về tính pháp lý của tờ bản đồ F48-100 (45-5) đo ngày 20/3/1994 đang được lưu tại UBND phường QT do UBND phường QT nhận được để trực tiếp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong việc quản lý đất đai, làm các thủ tục lập hồ sơ trình các cấp có thẩm quyền về việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình cư trú trên địa bàn tổ 4 phường QT, thành phố Sơn La.

Ngày 14/01/2020 UBND phường QT ban hành công văn số 12/UBND về việc cung cấp thông tin liên quan đến đất đai, UBND phường QT trả lời không lưu giữ tờ bản đồ F48-100 (45-5) đo ngày 20/3/1994. Do đó không có cơ sở để trả lời yêu cầu của bà Tươi. Bà Đàm Thị T không nhất trí với văn bản trả lời nêu trên, ngày 17/01/2020 bà Tươi đã gửi đơn khiếu nại và tài liệu chứng cứ kèm theo. Ngày 27/02/2020 UBND phường QT ban hành công văn số 41/UBND về việc trả lời đơn khiếu nại của bà Đàm Thị T. Tuy nhiên công văn số 41/UBND, ngày 27/02/2020 được ban hành không đúng theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại. Vì vậy bà Đàm Thị T đã khởi kiện vụ án hành chính và yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy bỏ văn bản số 41/UBND ngày 27/02/2020 của UBND phường QT.

** Theo nội dung văn bản ghi ý kiến và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Chủ tịch UBND phường QT trình bày:*

Ngày 10/01/2020 UBND phường QT nhận được phiếu yêu cầu cung cấp thông tin của bà Đàm Thị T, cư trú tại tổ 4 phường QT Thành phố Sơn La, với nội dung: “Tờ bản đồ F48-100 (45-5) Chiềng Cơi được đo vẽ ngày 20/3/1994 đang được lưu tại UBND phường QT có đủ cơ sở pháp lý để sử dụng vào việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình có tên tại bản đồ nêu trên hay không? Có được phép lưu hành hay không được phép lưu hành? Hiện nay đã có tờ bản đồ nào thay thế tờ bản đồ F48-100 (45-5) Chiềng Cơi đo vẽ ngày 20/3/1994 hay chưa có tờ bản đồ nào thay thế?”.

Sau khi phân công cán bộ khai thác hồ sơ địa chính lưu trữ tại phường; UBND phường đã ban hành công văn số 12/UBND, ngày 12/01/2020 về việc cung cấp thông tin liên quan đến đất đai cho bà Đàm Thị T. Ngày 17/01/2020 UBND phường QT nhận được đơn khiếu nại của bà Đàm Thị T về việc không nhất trí văn bản trả lời số 12/UBND ngày 14/01/2020 của UBND phường QT với nội dung khiếu nại như sau:

“1. UBND phường QT cho rằng không lưu giữ tờ bản đồ F48-100 (45-5) đo ngày 20/3/1994, vậy UBND phường QT căn cứ tờ bản đồ nào để làm thủ tục trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình cư trú trên địa bàn tổ 4, phường QT, thành phố Sơn La từ năm 1994 đến nay.

2. UBND phường QT cho rằng không lưu giữ tờ bản đồ F48 - 100 (45-5) đo ngày 20/3/1994, tại sao ngày 02/5/2019 ông Nguyễn Xuân Thủy cán bộ TNMT phường QT lại xác nhận UBND phường QT có tờ bản đồ F48-100 (45-5)

đo ngày 20/3/1994, hiện tại chưa có tờ bản đồ nào mới thay thế?”.

Sau khi nhận đơn khiếu nại của bà Đàm Thị T, ngày 12/02/2020 UBND phường đã cử tổ xác minh đi xác minh nội dung đơn khiếu nại. Ngày 19/02/2020, Chủ tịch UBND phường QT chủ trì cuộc tổ chức họp đối thoại khiếu nại của bà Đàm Thị T. Ngày 27/02/2020 UBND phường QT đã ban hành công văn số 41/UBND về trả lời đơn bà Đàm Thị T tổ 4, phường QT.

Không nhất trí công văn trả lời số 41/UBND, ngày 27/02/2020 bà Đàm Thị T đã có đơn khởi kiện vụ án hành chính về hành vi hành chính của Chủ tịch UBND phường QT về việc giải quyết khiếu nại không đúng theo quy định của pháp luật.

Chủ tịch UBND phường QT nhất trí với yêu cầu khởi kiện của bà Đàm Thị T khiếu nại văn bản số 41/UBND ngày 27/02/2020 do giải quyết khiếu nại không đúng quy định của luật khiếu nại năm 2011 và nhất trí ban hành quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật.

* Quá trình giải quyết vụ án, ngày 21/5/2020 Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại để tạo điều kiện cho các bên đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án. Tại biên bản đối thoại, các đương sự đã thống nhất được nội dung:

Người bị kiện cam kết chấm dứt hành vi hành chính bị khởi kiện. Nhất trí ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật.

Người khởi kiện rút đơn khởi kiện khi nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định.

Ngày 26/5/2020 Chủ tịch UBND phường QT đã ban hành Quyết định số 192/QĐ-UBND, ngày 26/5/2020 về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đàm Thị T. Hết thời hạn luật định bà Đàm Thị T không khiếu nại Quyết định này.

Tuy nhiên, bà Đàm Thị T cho rằng Quyết định số 192/QĐ-UBND, ngày 26/5/2020 không giải quyết và làm rõ hết các nội dung khiếu nại của bà trong phiếu yêu cầu cung cấp thông tin ngày 10/01/2010 là trả lời về cơ pháp lý của tờ bản đồ F48-l00 (45-5) đo ngày 20/3/1994. Bà Đàm Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Do vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, ý kiến tranh luận của các đương sự như sau:

Bà Đàm Thị T: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, buộc Chủ tịch UBND phường QT giải quyết khiếu nại, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về tính pháp lý của tờ bản đồ theo phiếu yêu cầu cung cấp thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Chủ tịch UBND phường QT cho rằng đã thực hiện hết chức năng nhiệm vụ được giao đã ban hành Quyết định số 192/QĐ-UBND, ngày 26/5/2020 về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đàm Thị T theo đúng quy định của pháp luật, bà Tươi đã nhận được quyết định và không khiếu nại quyết định. Do bà

Tươi không rút đơn khởi kiện, đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình giải quyết và xét xử vụ án đã tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật về tố tụng; các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được pháp luật quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết vụ án như sau:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 31 Luật khiếu nại 2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP, ngày 03/12/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; khoản 8 Điều 29 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Đàm Thị T về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La huỷ Công văn số 41/UBND ngày 27/02/2020 của UBND phường QT về việc trả lại đơn bà Đàm Thị T tổ 4 phường QT.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bà Đàm Thị T thuộc đối tượng được miễn án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện:

Về thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của bà Đàm Thị T đối với hành vi hành chính của Chủ tịch UBND phường QT về việc giải quyết khiếu nại về yêu cầu cung cấp thông tin không đúng theo quy định của pháp luật là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 1 Điều 31 Luật Tố tụng hành chính.

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 27/02/2020 Chủ tịch UBND phường QT ban hành công văn số 41/UBND về việc trả lời đơn bà Đàm Thị T, tổ 4, phường QT. Đến ngày 02/3/2020 bà Tươi có đơn khởi kiện vụ án hành chính nên vụ án vẫn trong thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng Hành chính.

[2] Về nội dung khởi kiện:

Theo nội dung các đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung (cuối cùng ngày 26/3/2020) của bà Đàm Thị T đề nghị: Hủy công văn số 41/UBND ngày 27/02/2020 của UBND phường QT do hành vi hành chính của Chủ tịch UBND phường QT về việc giải quyết khiếu nại về yêu cầu cung cấp thông tin không đúng theo quy định của pháp luật.

Do cần khai thác thông tin pháp lý liên quan đến Tờ bản đồ F48-100 (45-5) CHIENG COI đo vẽ ngày 20/3/1994 để làm cơ sở khiếu nại Giám đốc thẩm bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2019/DS-ST ngày 31/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La và bản án dân sự phúc thẩm số 16/2019/DS-PT ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; Ngày 10/01/2020, bà Đàm Thị T đã có phiếu yêu cầu cung cấp thông tin yêu cầu UBND phường QT cung cấp thông tin về tờ bản đồ nêu trên với các nội dung: “Tờ bản đồ F48-100 (45-5) Chiềng Cơi đo vẽ ngày 20/3/1994 đang được lưu tại UBND phường QT có đủ cơ sở pháp lý để sử dụng vào việc làm căn cứ để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình có tên tại tờ bản đồ nêu trên hay không? Có được phép lưu hành hay không được phép lưu hành? Hiện nay đã có tờ bản đồ nào thay thế tờ bản đồ F48-100 (45-5) Chiềng Cơi đo vẽ ngày 20/3/1994 hay chưa có tờ bản đồ nào thay thế”.

Theo nội dung theo phiếu yêu cầu của bà Đàm Thị T, ngày 14/01/2020 UBND phường QT đã ban hành công văn số 12/UBND V/v cung cấp liên quan đến đất đai và trả lời bà Đàm Thị T như sau: “Do tờ bản đồ F 48-100 (45-5) Chiềng Cơi được đo vẽ ngày 20/3/1994 không được lưu trữ tại UBND phường, nên UBND phường không có căn cứ để trả lời những nội dung bà đề nghị nêu trên. Đề nghị bà Đàm Thị T căn cứ vào nội dung ghi trên tờ bản đồ F 48-100 (45-5) được đo vẽ ngày 20/3/1994 mà bà cung cấp thông tin để liên hệ với đơn vị thực hiện đo vẽ để được cung cấp thông tin và khai thác”.

Ngày 17/01/2020 bà Đàm Thị T có đơn khiếu nại về việc không nhất trí với văn bản trả lời số 12/UBND, ngày 14/01/2020 của UBND phường QT.

Sau khi nhận được đơn khiếu nại của bà Đàm Thị T, ngày 12/02/2020 UBND phường đã cử tổ xác minh đi xác minh nội dung đơn khiếu nại của bà Tươi. Ngày 19/02/2020, Chủ tịch UBND phường QT chủ trì cuộc tổ chức họp đối thoại khiếu nại của bà Tươi. Đến ngày 27/02/2020 UBND phường QT ban hành công văn số 41/UBND về việc trả lời đơn của bà Đàm Thị T.

Tuy nhiên bà Đàm Thị T không nhất trí việc trả lời đơn của UBND phường QT theo công văn số 41/UBND, ngày 27/02/2020 và đã “khởi kiện hành vi hành chính” của Chủ tịch UBND phường QT về giải quyết khiếu nại không đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy: Công văn số 41/UBND, ngày 27/02/2020 của UBND phường QT trả lời đơn của bà Tươi được ban hành chưa đúng theo Luật khiếu nại. Căn cứ Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Căn cứ Điều 22 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày

31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính thì UBND phường QT phải ban hành Quyết định về việc giải quyết khiếu nại của bà Đàm Thị T (*mẫu số 15-KN Ban hành kèm theo Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ*).

Tại buổi đối thoại ngày 21/05/2020 các đương sự đã thống nhất được nội dung: Người bị kiện cam kết chấm dứt hành vi hành chính bị khởi kiện. Nhất trí ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật. Người khởi kiện rút đơn khởi kiện khi nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định.

Ngày 26/5/2020 Chủ tịch UBND phường QT đã ban hành Quyết định số 192/QĐ-UBND, ngày 26/5/2020 về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đàm Thị T...

Tại Điều 2 của Quyết định này Chủ tịch UBND phường đã Quyết định:

“1. Hủy bỏ công văn số 12/UBND ngày 14/01/2020 của UBND phường QT V/V cung cấp thông tin liên quan đến đất đai.

2. Hủy bỏ công văn số 41/UBND, ngày 27/02/2020 V/v trả lời đơn bà Đàm Thị T, tổ 4, phường QT.

3. Cung cấp thông tin cho bà Tươi như sau: Tờ bản đồ F48-100 (45-5) đo vẽ ngày 20/3/1994 (bản sao) đang được lưu giữ tại UBND phường QT không phải là bản chính và không do UBND phường phát hành nên UBND Phường không có thẩm quyền trả lời bà về cơ sở pháp lý cũng như việc có được phép lưu hành hay không? Đề nghị bà liên hệ với Trung tâm công nghệ thông tin TNMT; Sở tài nguyên môi trường tỉnh Sơn La để được giải đáp.

Hiện nay UBND phường QT chưa nhận được tờ bản đồ (bản chính) nào về khu dân cư tổ 4 phường QT, thành phố Sơn La...”

Hết thời hạn luật định bà Đàm Thị T không khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 192/QĐ-UBND nêu trên, không rút đơn khởi kiện và yêu cầu buộc Chủ tịch UBND phường QT phải trả lời rõ về cơ sở pháp lý của tờ bản đồ F48-100 (45-5).

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với yêu cầu khởi kiện về việc giải quyết khiếu nại không đúng quy định của Chủ tịch UBND phường QT, trong quá trình giải quyết vụ án qua đối thoại Chủ tịch UBND phường đã khắc phục và ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 192/QĐ-UBND, ngày 26/5/2020 hủy bỏ công văn số 12/UBND ngày 14/01/2020 và công văn số 41/UBND, ngày 27/02/2020 và cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho người khởi kiện theo đúng quy định của Luật Khiếu nại năm 2011; Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính và các văn bản có liên quan. Bà Tươi xác nhận đã nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 192/QĐ-UBND, ngày 26/5/2020 của Chủ tịch UBND phường QT và nhất trí không khiếu nại quyết định này.

Đối với yêu cầu buộc Chủ tịch UBND phường phải có trách nhiệm trả lời rõ về cơ sở pháp lý của tờ bản đồ F48-100 (45-5) đo vẽ ngày 20/3/1994 của bà Tươi thì thấy rằng: Nội dung này đã được giải thích rõ tại mục 3 Điều 2 của Quyết định số 192 QĐ-UBND ngày 26/5/2020. Căn cứ tại Điều 36 Luật số 77/2015/QH13 Luật tổ chức chính quyền địa phương thì Chủ tịch UBND phường không có nhiệm vụ, quyền hạn này. Do đó yêu cầu của bà Tươi là không có căn cứ.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên: Xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đàm Thị T đối với Chủ tịch UBND phường QT thành phố Sơn La về yêu cầu cung cấp thông tin về cơ sở pháp lý của tờ bản đồ F48-100 (45-5) đo vẽ ngày 20/3/1994.

[3] Về án phí: Bà Đàm Thị T phải chịu án phí hành chính sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận. Tuy nhiên, bà Đàm Thị T là nhân thân liệt sĩ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 của 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 204; Điều 206; khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 7; Điều 30, Điều 31 Luật khiếu nại 2011; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đàm Thị T khởi kiện “Hành vi hành chính” của Chủ tịch UBND phường QT trong giải quyết khiếu nại về yêu cầu cung cấp thông tin.

3. Về án phí: Bà Đàm Thị T được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 26/8/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La;
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà

